

TTBT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *912* /TTg-KGVX
V/v trả lời chất vấn của ĐBQH tại
kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày *25* tháng 6 năm 2015

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: <i>C</i>
	Ngày: .. <i>25/6</i>

Kính gửi: Đại biểu Quốc hội Ly Kiều Vân,
Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị.

Thủ tướng Chính phủ nhận được chất vấn của quý Đại biểu tại văn bản số 14/PC-VPQH ngày 23 tháng 5 năm 2015 của Văn phòng Quốc hội, xin được trả lời như sau:

Nội dung chất vấn

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo và Nghị quyết số 76/2014/NQ-QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020, công tác giảm nghèo đã đạt được những thành tựu quan trọng, đời sống của người dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được cải thiện. Tuy nhiên, kết quả giảm nghèo chưa thực sự bền vững, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh nhưng tỷ lệ hộ cận nghèo lại tăng; tỷ lệ hộ nghèo bình quân tại các huyện nghèo vẫn còn cao gấp 5,5 lần so với tỷ lệ hộ nghèo chung cả nước và các nguồn vốn bố trí thực hiện công tác giảm nghèo chỉ đạt 32% kế hoạch.

Do đó, xin Thủ tướng Chính phủ cho biết giải pháp để đạt được các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ và Nghị quyết số 76/2014/NQ-QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội: giảm tỷ lệ hộ nghèo cả nước đến cuối năm 2015 còn dưới 5%, các huyện nghèo còn dưới 30%, tăng nguồn lực đầu tư cho các chính sách và chương trình giảm nghèo.

Trả lời

Giảm nghèo bền vững là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, được Quốc hội, Chính phủ, các địa phương quan tâm với nhiều chính sách hỗ trợ cụ thể và ưu tiên bố trí nguồn lực cho việc triển khai thực hiện, được nhân dân hưởng ứng và tích cực tham gia.

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết 80/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011 đến năm 2020, trong đó có Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo, công tác giảm nghèo đã đạt được những thành quả tích cực:

- Tổng nguồn vốn đã bố trí thực hiện cho Chương trình trong 5 năm 2011-2015 là trên 41,75 nghìn tỷ đồng, vượt 5,53 nghìn tỷ đồng so với kế hoạch (tương đương 15%), tăng trên 11,64 nghìn tỷ so với giai đoạn 2006-2010;

- Tỷ lệ hộ nghèo cả nước đã giảm từ 14,20% cuối năm 2010 xuống còn 5,97% cuối năm 2014 (bình quân giảm hơn 2%/năm, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra); tỷ lệ hộ cận nghèo đã giảm từ 7,49% cuối năm 2010 xuống còn 5,62% cuối năm 2014, giảm 1,87%; tỷ lệ hộ nghèo tại các huyện nghèo giảm từ 58,33% cuối năm 2010 xuống còn 32,59% cuối năm 2014 (bình quân giảm hơn 6%/năm, vượt so với kế hoạch đề ra). Đời sống của hộ nghèo, hộ cận nghèo từng bước được cải thiện; hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các địa bàn huyện nghèo, xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn dần được nâng cao chất lượng.

Để đạt được mục tiêu Nghị quyết số 76/2014/NQ-QH13 đề ra là đến cuối năm 2015, tỷ lệ hộ nghèo chung cả nước xuống dưới 5% và giảm tỷ lệ hộ nghèo tại các huyện nghèo xuống dưới 30%, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2324/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2014 ban hành Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 76/2014/NQ-QH13 của Quốc hội, trong đó:

- Năm 2015: ưu tiên bảo đảm nguồn lực và chủ động huy động lồng ghép các nguồn lực; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo, nhất là giảm nghèo vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách giảm nghèo, trong đó có chính sách đối với hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tổng kết Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2011-2015 làm cơ sở xây dựng Chương trình cho giai đoạn 2016-2020;

- Giai đoạn 2016-2020:

+ Xây dựng hệ thống chính sách giảm nghèo theo các mục tiêu cơ bản, dài hạn, áp dụng chuẩn nghèo mới đa chiều, giảm đầu mỗi quản lý, phù hợp với thực tế và khả năng cân đối nguồn lực. Bổ sung, hoàn thiện một số chính sách hỗ trợ phù hợp đối với hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

+ Tổ chức triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách về phát triển sản xuất, đất sản xuất; chính sách hỗ trợ, ưu đãi tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn; chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế, giáo dục và đào tạo, nhà ở, trợ giúp pháp lý, chính sách giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh... giai đoạn 2015-2020; cơ chế quản lý, điều hành các Chương trình mục tiêu quốc gia, cơ chế quản lý vốn đầu tư, lập và giao kế hoạch trung hạn; cơ chế quản lý và thanh quyết toán các nguồn lực thực hiện chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo;

+ Nghiên cứu, bố trí thêm nguồn lực cho Chương trình giảm nghèo bền vững; các địa phương quan tâm, ưu tiên bố trí và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững, thực hiện tốt việc lồng ghép nguồn vốn cho công tác giảm nghèo bền vững với các chương trình, đề án khác trên từng địa bàn, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát để bảo đảm việc đầu tư hiệu quả.

Với sự quan tâm, giám sát của Quốc hội, việc tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách và ưu tiên bố trí nguồn lực của Chính phủ, sự chủ động, sáng tạo triển khai thực hiện của các địa phương và nỗ lực vươn lên của người thuộc hộ nghèo, thuộc hộ cận nghèo, Chính phủ cho rằng việc thực hiện công tác giảm nghèo sẽ đạt được kết quả theo Nghị quyết của Quốc hội.

Xin cảm ơn Đại biểu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPQH: các Vụ: Công tác đại biểu, Phục vụ hoạt động giám sát;
- Các Bộ: LĐTBXH, UBĐT, Tài chính, KHĐT;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT; các Vụ: KTTH, HC, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3), lb. 31



